

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2017/HSST
Ngày: 15/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Viết Hòa**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Văn Khuyển**
 Ông Hoàng Thanh Nam

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Chu Ngọc Phú** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Bùi Quang Thế** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2017/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Châu Minh L**, sinh năm 1995 tại Bình Phước; HKTT: Thôn T, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Con ông Châu Văn H – SN: 1961 và bà Trần Thị H – SN: 1963; Tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em” tại bản án số 86/2016/HSST ngày 21/10/2016; Bị cáo bị bắt đi thi hành án vào ngày 06/01/2017 cho đến nay, “có mặt”.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/11/2015 bị xử phạt 750.000.000đ về hành vi đánh nhau.

*** Người bị hại:**

Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn 12, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Phú Q, sinh năm 1977 (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn T, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Châu Minh L là nhân viên của quán cà phê “O” tại thôn T, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước do Nguyễn Thanh N làm chủ.

Khoảng 14 giờ 05/01/2017, L đến quán cà phê “O” để làm việc. Tại đây có Nguyễn Thanh N đang tổ chức uống rượu với một số người khác nên L cùng vào uống rượu. Trong lúc uống rượu do N mệt nên đi vào phòng trong quán và để thoại di động hiệu OPPO F1S trên tủ tivi rồi đi ngủ. Khoảng 05 phút sau, L đi vào phòng ngủ của quán thấy điện thoại của N đang mở nhạc nên nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. L kéo rèm cửa phòng để che khuất tầm nhìn của những người bên ngoài và tắt nhạc điện thoại rồi rút dây kết nối điện thoại với loa nghe nhạc giấu điện thoại phía trước trong quần rồi ra ngoài tiếp tục uống rượu, sau đó điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số: 93H1-172.85 (xe mượn của N trước đó) đi tới tiệm điện thoại di động do Nguyễn Phú Q, sinh năm: 1977, HKTT: Thôn T, xã B, huyện P làm chủ để bán điện thoại trên cho Q. Trong lúc Q đang kiểm tra điện thoại thì N điện thoại cho L về nên L gửi điện thoại lại tiệm của Quý và hẹn quay lại lấy sau. Sau khi bị mất điện thoại, N yêu cầu cơ quan công an điều tra làm rõ. Trong quá trình làm việc Châu Minh L đã khai nhận hành vi chiếm đoạt tài điện thoại của N.

Ngày 05/01/2017, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Phú Riềng đã tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S do Nguyễn Phú Q giao nộp.

Tại kết luận định giá tài sản số 10/HĐ.ĐGTSTTTTHS ngày 12/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Riềng, tại thời điểm ngày 05/01/2017 giá trị của 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S có giá trị sử dụng còn lại là 5.310.000 đồng.

Xe mô tô hiệu Wave biển số: 93H1-172.85, bị cáo đã trả lại cho N.

Bản Cáo trạng số: 42/CTr-Vks ngày 02/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Châu Minh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai người bị hại trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào trưa ngày 05/01/2017, khi ngủ dậy N phát hiện mất 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S nên đến

Công an xã Bù Nho trình báo. Điện thoại này N mua với giá 5.900.000 đồng vào tháng 8/2016. Nay anh đã nhận lại điện thoại nên không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 45; Điều 33; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Châu Minh L mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát Viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa bị cáo Châu Minh L đã khai nhận phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lời nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng của vụ án thu được. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên vào ngày 05/01/2017, bị cáo Châu Minh L đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S, có giá trị là 5.310.000 của Nguyễn Thanh N. Trong lúc đang tiêu thụ thì bị phát hiện.

Hành vi của bị cáo cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức đầy đủ và làm chủ được hành vi của mình nhưng do lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài bằng cách chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ và gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Bản thân bị cáo Châu Minh L là người có nhân thân xấu, ngày 09/11/2015 bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh người và bị kết án 03 năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em” tại bản án số 86/2016/HSST ngày 21/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, trong thời gian chờ đi chấp hành án, bị cáo không có thái độ ăn năn hối cải, không lấy đó làm bài học cho bản thân lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo có công với cách mạng, tài sản chiếm đoạt được thu hồi trả lại cho người bị hại, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, người bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 03 năm tù tại bản án số 86/2016/HSST ngày 21/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đối với bị cáo(bị cáo chấp hành từ ngày 06/01/2017) và hình phạt của bản án này để buộc bị cáo phải chấp hành theo quy định.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Phú Riềng về tội danh, áp dụng pháp luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Nguyễn Phú Q không biết điện thoại di động hiệu Oppo F1S là tài sản do phạm tội mà có không đủ cơ sở xử lý nên HĐXX không xem xét.

Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Thanh N. Do đó, ngày 26/01/2017 Cơ quan CSĐT ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho anh N nên HĐXX không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Châu Minh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 45; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Châu Minh L** 01 (Một) năm tù.

Áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt 03 năm tù tại bản án số 86/2016/HSST ngày 21/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước. Bị cáo **Châu Minh L** phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính ngày 06/01/2017. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 14/6/2016 đến ngày 19/8/2016.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết án phí, lệ phí bị cáo **Châu Minh L** phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Viết Hòa